

# Elijah - Số Hai

## Đặc điểm tiên tri

Jeff Pippenger

2023-09-27

Trong bài viết trước, chúng ta đã xác định Ê-li như một biểu tượng. Phù hợp với các quy tắc của William Miller, "biểu tượng" có thể mang nhiều hơn một ý nghĩa. Vì vậy, Ê-li với tư cách là một biểu tượng cũng có thể đại diện cho một phần của biểu tượng kép Ê-li và Môi-se. Biểu tượng kép Ê-li và Môi-se xuyên suốt toàn bộ sách Khải Huyền, và nếu không chắc biểu tượng kép ấy đại diện cho điều gì thì cũng đồng nghĩa không chắc về sứ điệp trong sách Khải Huyền được mở ấn ngay trước khi thời kỳ ân điển khép lại. Vì lý do đó, giờ đây chúng ta sẽ bàn cụ thể về một số đặc điểm tiên tri gắn liền với biểu tượng Ê-li.

Chúng ta có ba nhân chứng chính để xác lập những đặc điểm tiên tri ấy. Những nhân chứng đó là tiên tri Ê-li, Giăng Báp-tít và William Miller, những người được sự linh hứng xác định là các biểu tượng có thể hoán đổi cho nhau.

Hàng ngàn người đã được dẫn dắt để chấp nhận lẽ thật mà William Miller rao giảng, và các đày tớ của Đức Chúa Trời đã được đẩy lên trong linh và quyền năng của Ê-li để công bố sứ điệp. Giống như Giăng, người đi trước dọn đường cho Đức Chúa Jê-sus, những người rao giảng sứ điệp trang nghiêm này cảm thấy bị thôi thúc phải đặt rìu vào gốc cây và kêu gọi người ta kết quả xứng đáng với sự ăn năn. Lời chứng của họ nhằm đánh thức và tác động mạnh mẽ đến các hội thánh, và bày tỏ bản chất thật của họ. Và khi lời cảnh cáo nghiêm trọng phải chạy trốn cơn thịnh nộ sắp đến được vang ra, nhiều người vốn hiệp với các hội thánh đã tiếp nhận sứ điệp chữa lành; họ thấy sự sa sút của mình, và với những giọt nước mắt ăn năn cay đắng cùng nỗi thống khổ sâu xa trong linh hồn, họ hạ mình trước mặt Đức Chúa Trời. Và khi Thần của Đức Chúa Trời ngự trên họ, họ góp phần vang lên tiếng kêu: "Hãy kính sợ Đức Chúa Trời và tôn vinh Ngài; vì giờ phán xét của Ngài đã đến." *Early Writings*, 233.

Ê-li, Giăng Báp-tít và Miller được ban cho một tinh thần đặc biệt hướng dẫn và định hình công việc của họ. Lời chứng của họ "nhằm đánh thức và tác động mạnh mẽ đến các hội thánh, và bộc lộ" "bản chất thật" của các hội thánh ấy. Dù là vào thời Aháp, Giăng Báp-tít hay William Miller, các hội thánh mà họ hướng đến đều mang một sự mù lòa La-ô-đi-xê sâu và tăm tối đến nỗi sứ điệp cần phải trực diện như đặt "cái rìu kề gốc cây." Điều đó bao gồm việc công bố sự đóng cửa ân điển; và với trường hợp của Giăng Báp-tít, đó là lời cảnh báo về "cơn thịnh nộ" "sắp đến." Sứ điệp của Miller công bố: "Hãy kính sợ Đức Chúa Trời và tôn vinh Ngài; vì giờ phán xét của Ngài đã đến," cũng là một lời cảnh báo về cơn thịnh nộ sắp đến.

Tiếng của Giăng vang lên như tiếng kèn. Sứ mạng của ông là: "Hãy chỉ cho dân Ta sự vi phạm của họ, và cho nhà Gia-cóp các tội lỗi của họ" (Ê-sai 58:1). Ông không tiếp thu học vấn từ loài người. Đức Chúa Trời và thiên nhiên là những thầy dạy của ông. Nhưng cần có một người dọn đường trước mặt Đấng Christ, đủ can đảm để cất tiếng như các tiên tri thuở xưa, kêu gọi dân tộc suy đồi ăn năn. *Selected Messages*, quyển 2, 148.

Êlia truyền cho thế hệ của mình phải chọn ngay ngày hôm ấy xem họ sẽ thờ phượng Đức Chúa Trời hay Baal, và thế hệ ấy không đáp một lời nào, điều đó đồng nghĩa với việc chọn Baal.

Chưa bao giờ nhu cầu về những lời cảnh báo và quở trách trung tín, và sự xử trí thẳng thắn, chặt chẽ, lại lớn hơn như chính lúc này. Sa-tan đã giáng xuống với quyền lực lớn, biết rằng thời gian của nó chẳng còn bao lâu. Nó đang làm ngập thế gian bằng những chuyện hoang đường êm tai, và dân sự của Đức Chúa Trời ưa thích được nghe những điều êm ái. Tội lỗi và gian ác không bị ghê tởm. Tôi được cho thấy rằng dân của Đức Chúa Trời phải nỗ lực kiên định, dứt khoát hơn để đẩy lùi bóng tối đang tràn tới. Công tác sâu sát của Thánh Linh của Đức Chúa Trời hiện cần thiết hơn bao giờ hết. Sự ngu muội phải được giữ bỏ. Chúng ta phải thức tỉnh khỏi tình trạng uể oải mà, nếu chúng ta không chống lại, sẽ dẫn đến sự diệt vong của chúng ta. Sa-tan có ảnh hưởng mạnh mẽ, khống chế tâm trí. Những người giảng đạo và dân chúng đều có nguy cơ đứng về phía các quyền lực của bóng tối. Hiện nay không còn chỗ cho lập trường trung lập. Tất cả chúng ta hoặc dứt khoát về phía lẽ phải, hoặc dứt khoát về phía sai trái. Đấng Christ phán: "Ai không cùng Ta thì nghịch cùng Ta; ai không thu góp với Ta thì tan lạc." Lời Chúng, tập 3, 327.

John gọi "dân tộc suy đồi" trong lịch sử của ông là "một dòng dõi rắn độc." Những người theo Miller cuối cùng đã xác định dân tộc suy đồi trong lịch sử của họ là các con gái của Babylon. Dù là Elijah, John hay Miller, cả ba người đều không phải là những nhà thần học. Họ đều được kêu gọi từ những tầng lớp bình dân trong đời sống.

Lẽ thật như ở trong Đức Chúa Giê-xu, như đã được chính Ngài rao truyền khi Ngài được đám mây bông bành bao phủ, vẫn là chân lý và lẽ thật trong thời đại của chúng ta hôm nay, và chắc chắn cũng sẽ đổi mới tâm trí của người tiếp nhận, như nó đã đổi mới tâm trí của những người trong quá khứ. Đấng Christ đã phán: "Nếu họ không nghe Môi-se và các đấng tiên tri, thì đâu có một người từ cõi chết sống lại, họ cũng sẽ chẳng chịu tin." (Lu-ca 16:31).

Là một dân tộc, chúng ta phải dọn đường cho Chúa, dưới sự hướng dẫn tối cao của Đức Thánh Linh, để Tin Lành được truyền bá trong sự tinh tuyền của nó. Dòng suối nước sự sống sẽ ngày càng sâu hơn và rộng hơn trong dòng chảy của nó. Trên khắp các cánh đồng, gần cũng như xa, người ta sẽ được kêu gọi rời lười chày, và rời những nghề nghiệp kinh doanh thông thường vốn chiếm phần lớn tâm trí con người, và sẽ được huấn luyện cùng với những người đã có kinh nghiệm - những người hiểu lẽ thật. Qua những công việc kỳ diệu nhất của Đức Chúa Trời, những núi khó khăn sẽ được dời đi và ném xuống biển. Chúng ta hãy lao tác như những người đã kinh nghiệm quyền năng của lẽ thật như ở trong Đức Chúa Jê-sus.

Trong giai đoạn này sẽ có một loạt sự kiện bày tỏ rằng Đức Chúa Trời là Đấng làm chủ tình hình. Lẽ thật sẽ được công bố bằng lời lẽ rõ ràng, không thể hiểu lầm. Những người rao giảng lẽ thật sẽ nỗ lực chứng minh lẽ thật bằng một đời sống nề nếp và lời nói thánh kính. Và khi làm như vậy, họ sẽ trở nên mạnh mẽ trong việc bênh vực lẽ thật và trong việc áp dụng lẽ thật một cách chắc chắn theo như Đức Chúa Trời đã định.

"Khi những người đã biết và dạy lẽ thật lại quay sang sự hiểu biết của loài người, và dọn cho những tâm trí bị lừa dối món ăn là các chuyện hoang đường do chính họ bày đặt, thì đã đến lúc những người từng làm việc trong công tác truyền giáo, nhưng đã bị lôi cuốn vào việc quản lý

nhà hàng, cửa hàng thực phẩm và các ngành nghề thương mại khác, phải trở lại hàng ngũ, chuyên tâm nghiên cứu Kinh Thánh, và với lời Đức Chúa Trời trong tay, phân phát lễ thật Kinh Thánh, tức là thức ăn thuộc linh, trong sự hiệp tác với các thiên sứ trên trời. Công việc này hiện đang kêu gọi khẩn thiết những người làm công do Đức Chúa Trời bổ nhiệm. Khi ấy Đấng Toàn Năng sẽ phán với những núi khó khăn: Hãy dời đi và ném xuống biển." Tuyển tập Paulson, 73, 74.

Elijah, John và Miller đã, và do đó đại diện cho những người được kêu gọi từ các "nghề nghiệp" "bình thường hơn", vì "những người" từng dạy lễ thật rất cuộc "quay sang sự hiểu biết của loài người, và phân phát cho những tâm trí bị lừa dối món ăn chuyện hoang đường của riêng họ." Những người bình dân được kêu gọi sẽ đưa ra "sự áp dụng chắc chắn" của lời tiên tri Kinh Thánh như "Đức Chúa Trời đã ban cho." Hai lần, trong đoạn văn ấy, Bà White xác định "những ngọn núi" là "những núi trở ngại." Công việc của những người này bao gồm san bằng "mọi núi." Công việc do những người bình dân được kêu gọi từ cái cày, trong hoàn cảnh khiêm hạ, thực hiện, đại diện cho công việc nhận diện phương pháp luận Kinh Thánh đúng đắn, tương phản với những món ăn chuyện hoang đường của loài người do các nhà thần học thời bấy giờ bày ra.

Công việc của Giảng Báp-tít và công việc của những người trong những ngày sau rốt đi ra trong linh và quyền năng của Ê-li để đánh thức dân khỏi sự thờ ơ của họ, về nhiều phương diện là giống nhau. Công việc của ông là kiểu mẫu cho công việc phải được thực hiện trong thời đại này. Đấng Christ sẽ đến lần thứ hai để xét đoán thế gian trong sự công bình. Các sứ giả của Đức Chúa Trời, những người mang sứ điệp cảnh cáo sau cùng để ban cho thế gian, phải dọn đường cho lần tái lâm của Đấng Christ, như Giảng đã dọn đường cho lần đến thứ nhất của Ngài. Trong công tác chuẩn bị này, "mọi thung lũng sẽ được nâng lên, mọi núi sẽ bị hạ xuống; đường quanh co sẽ được làm ngay thẳng, và chỗ gồ ghề sẽ được san bằng" vì lịch sử sẽ được lập lại, và một lần nữa, "vinh hiển của Chúa sẽ được bày tỏ, và mọi người sẽ cùng thấy; vì miệng của Chúa đã phán vậy." Southern Watchman, ngày 21 tháng 3, 1905.

Những đặc điểm của ba nhà cải cách mà Ê-sai đã nêu ra là: mọi thung lũng sẽ được nâng cao, mọi núi sẽ bị hạ thấp, chỗ quanh co sẽ được làm thẳng và chỗ gồ ghề sẽ trở nên bằng phẳng. Đường lối của Chúa, được chuẩn bị bằng việc nâng cao các thung lũng, hạ thấp các núi và làm cho chỗ quanh co thẳng lại, chỗ gồ ghề bằng phẳng, chính là những lối xưa.

Có tiếng người kêu trong đồng vắng: Hãy dọn đường cho Đức Giê-hô-va; hãy làm thẳng trong hoang mạc một con đường cái cho Đức Chúa Trời chúng ta. Mọi thung lũng sẽ được nâng cao, mọi núi và đồi sẽ bị hạ xuống; chỗ quanh co sẽ nên thẳng, nơi gồ ghề sẽ nên bằng phẳng. Vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ được bày tỏ, hết thảy mọi người sẽ cùng thấy; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán. Ê-sai 40:3-5.

Khi những người Do Thái hay bắt bẻ hỏi Gioan Tẩy Giả liệu ông có phải là Êlia sẽ đến hay không, ông trả lời rằng ông không phải, nhưng sau đó ông tự nhận mình là người được nói đến trong đoạn sách Isaia.

Và đây là lời chứng của Giảng: khi người Do Thái sai các thầy tế lễ và người Lê-vi từ Giê-ru-sa-lem đến hỏi ông: "Ông là ai?" Ông xưng thật, không chối; nhưng nói rõ: "Tôi không phải là Đấng Christ." Họ lại hỏi ông: "Vậy thì sao? Ông có phải là Ê-li không?" Ông đáp:

“Không phải.” “Ông có phải là vị tiên tri ấy chăng?” Ông trả lời: “Không.” Bấy giờ họ nói với ông: “Vậy ông là ai, để chúng tôi trả lời cho những người đã sai chúng tôi? Ông tự nói gì về mình?” Ông nói: “Tôi là tiếng của người kêu trong đồng vắng: Hãy sửa cho thẳng đường của Chúa, như nhà tiên tri Ê-sai đã nói.” Giăng 1:19-23.

Sự chuẩn bị cho "đường lối của Chúa" cho thấy phương pháp mà các thiên sứ đã hướng dẫn Miller hiểu và áp dụng, để chuẩn bị sự hiểu biết theo Kinh Thánh về "đường" mà con người phải bước đi theo. Mọi "núi" đều phải bị hạ thấp, vì những ngọn núi trong lời tiên tri Kinh Thánh tượng trưng cho các lễ thật thoạt nhìn dường như quá khó hiểu. Để hiểu "núi thánh vinh hiển" trong Đa-ni-ên chương mười một, câu bốn mươi lăm mà vua phương bắc đang tìm cách chinh phục, trước hết cần xác định "núi thánh vinh hiển" theo nghĩa đen ở Giê-ru-sa-lem, mà về mặt tiên tri định nghĩa "núi thánh vinh hiển" theo nghĩa thuộc linh. Để giải thích ngọn núi được gọi là Armageddon, nghĩa là núi Megiddo, người ta phải đến chính Megiddo. Những khó khăn trong lời tiên tri vốn được xem là khó sẽ được tháo gỡ khi áp dụng nguyên tắc rằng khởi đầu của một sự việc minh họa cho phần kết của sự việc ấy.

Phương pháp luận được Ê-sai trình bày, được Giăng nhắc đến và được Miller triển khai, nâng cao mọi thung lũng. Dù đó là “thung lũng khải tượng” trong Ê-sai đoạn hai mươi hai, “thung lũng xương khô” trong Ê-xê-chi-ên, hay “thung lũng Giê-hô-sa-phát” trong sách Giô-ên, thì phương pháp luận dựa trên sự hiểu biết đúng đắn về bản tính của Đấng Christ — được bày tỏ như Palmoni, Đấng đếm lạ lùng, trong lịch sử Millerite, hoặc như An-pha và Ô-mê-ga, bậc thầy ngôn ngữ kỳ diệu, trong lịch sử của chúng ta — chính là điều tôn cao các lễ thật tiên tri được trình bày trong những “thung lũng” của Lời Đức Chúa Trời.

Những điều cong vẹo cần được làm cho thẳng và những chỗ gò ghề được làm cho bằng phẳng tượng trưng cho công việc sửa chữa các phong tục và truyền thống mà giới tư tế La-ô-đi-xê dùng để duy trì những mâm cỗ tẩm độc của các chuyện hoang đường. Công việc của Ê-li được xác định một cách cụ thể là đại diện cho phương pháp Kinh Thánh đúng đắn, đối lập với những chuyện hoang đường của các nhà thần học và giới giáo sĩ. Công việc ấy do “những người bình thường” thực hiện, chứ không phải bởi các giáo sĩ và nhà thần học được đào tạo. Trong các đặc điểm tiên tri của ba nhân chứng này cũng có một thực tế đơn giản rằng Ê-li sẽ đến là một người nam.

Nhận xét đó có thể có vẻ không quan trọng, nhưng khi các nhà thần học của phái Cơ Đốc Phục Lâm tìm cách bảo vệ những chuyện bịa đặt của họ, họ đã lấy một đoạn văn của Bà White, trong đó bà nói ở thì tương lai về một người sẽ đến trong tâm thần và quyền phép của Ê-li, rồi thêm vào lời giải thích bịa đặt của riêng họ và quả quyết rằng Bà White đang nói về chính mình.

Lời tiên tri phải được ứng nghiệm. Đức Giê-hô-va phán: 'Kìa, Ta sẽ sai đấng tiên tri Ê-li đến cùng các ngươi, trước khi ngày lớn và đáng sợ của Đức Giê-hô-va đến.' Sẽ có người đến trong tâm thần và quyền phép của Ê-li, [Xem phụ lục.] và khi người ấy xuất hiện, người ta có thể nói: 'Anh quá nhiệt thành, anh không giải nghĩa Kinh Thánh theo cách đúng đắn. Hãy để tôi chỉ cho anh cách giảng dạy sứ điệp của anh.'

Có nhiều người không phân biệt được giữa công việc của Đức Chúa Trời và của con người. Tôi sẽ nói ra lẽ thật như Đức Chúa Trời ban cho tôi, và giờ tôi nói: nếu các bạn cứ tiếp tục bắt

bể, mang một tinh thần tranh cạnh và bất hòa, thì các bạn sẽ chẳng bao giờ biết lẽ thật. Chúa Giê-su nói với các môn đồ của Ngài: “Ta còn nhiều điều phải nói với các ngươi, nhưng bây giờ các ngươi chưa thể chịu nổi.” Họ chưa ở trong tình trạng để trân trọng những điều thánh khiết và đời đời; nhưng Chúa Giê-su đã hứa sẽ sai Đấng An Ủi đến, Đấng sẽ dạy dỗ họ mọi điều và nhắc họ nhớ lại tất cả những gì Ngài đã phán với họ.

Hỡi anh em, chúng ta chớ đặt sự nương cậy nơi loài người. “Hãy thôi nương cậy nơi loài người, kẻ có hơi thở ở trong lỗ mũi nó; vì nó đáng kể là chi?” Anh em phải phó thác những linh hồn bất lực của mình cho Đức Chúa Giê-su. Chúng ta chẳng nên uống từ mạch ở thung lũng khi đã có mạch ở trên núi. Hãy rời những dòng nước thấp; hãy đến những mạch suối cao hơn. Nếu có một điểm chân lý nào anh em chưa hiểu, chưa đồng ý, hãy tra xét, đối chiếu Kinh Thánh với Kinh Thánh, hạ trục mỏ của lẽ thật xuống thật sâu trong mỏ Lời của Đức Chúa Trời. Anh em phải đặt chính mình và các ý kiến của mình trên bàn thờ Đức Chúa Trời, gạt bỏ những quan niệm sẵn có, và để Thánh Linh từ trời dẫn dắt vào mọi lẽ thật.” Chứng Ngôn cho Các Mục Sư, 475, 476.

Sẽ có người đến trong tinh thần và quyền năng của Ê-li: Những lời này đã bị một số người áp dụng sai cho một cá nhân nào đó mà họ nghĩ sẽ xuất hiện với một sứ điệp tiên tri sau thời kỳ đời sống và công việc của bà White. Ba đoạn văn cấu thành bài viết có tựa “Hãy để Trời hướng dẫn” chỉ là một phần nhỏ của một bài nói chuyện do Ellen White trình bày tại Battle Creek, Michigan, vào buổi sáng ngày 29 tháng 1 năm 1890. Vì bài này được đăng trên tờ Review and Herald số ngày 18 tháng 2 năm 1890, nó mang tựa “Làm thế nào để đối diện với một điểm giáo lý gây tranh cãi.” Những đoạn trích khác rút ra từ bài viết này, và chủ yếu được dùng để bổ sung cho một số trang của tập này, có thể được tìm thấy ở các trang 23, 104, 111, 119, 158, 278 và 386. Bài viết đã được in lại trọn vẹn trong Selected Messages, quyển 1:406–416, với phần tạo thành đoạn trích mang tựa “Hãy để Trời hướng dẫn” xuất hiện ở các trang 412 và 413. Khi đọc toàn bộ bài viết, sẽ thấy rõ rằng Ellen White, trong lời tuyên bố này — được đưa ra chỉ hơn một năm sau Hội nghị Minneapolis trước một nhóm người ở Battle Creek — đang nói về chức vụ của chính bà. Một số người đã trở nên phê phán đối với công việc của bà. Lưu ý rằng trong đoạn văn ngay trước đoạn xuất hiện trong tập này ở trang 475, Ellen White nói:

‘Chúng ta nên đi đến chỗ mọi khác biệt đều tan biến. Nếu tôi nghĩ mình có ánh sáng, tôi sẽ làm bản phân trình bày nó. Giả sử tôi tham khảo ý kiến người khác về sứ điệp mà Chúa muốn tôi trao cho dân chúng, thì cánh cửa có thể bị đóng lại, để ánh sáng không thể đến được với những người mà Đức Chúa Trời đã sai ánh sáng đến cho họ. Khi Chúa Giê-su cưỡi vào Giê-ru-sa-lem, ‘toàn thể đoàn môn đồ bắt đầu vui mừng và ngợi khen Đức Chúa Trời lớn tiếng vì mọi việc quyền năng mà họ đã thấy; nói rằng: Chúc tụng Vua đến nhân danh Chúa; bình an ở trên trời, và vinh hiển nơi rất cao. Có mấy người Pha-ri-si ở giữa đám đông nói với Ngài: Thưa Thầy, hãy quở trách các môn đồ của Thầy. Ngài đáp và nói với họ: Ta nói với các ngươi, nếu những người này nín lặng, thì những hòn đá sẽ lập tức kêu lên’ (Lu-ca 19:37-40).

‘Người Do Thái đã cố gắng ngăn chặn việc rao giảng sứ điệp đã được báo trước trong Lời Đức Chúa Trời.’

Sau đó, cô ấy lại đề cập đến trải nghiệm của chính mình:

“Lời tiên tri phải được ứng nghiệm. Chúa phán: ‘Này, Ta sẽ sai đến cho các ngươi tiên tri Ê-li trước khi ngày lớn và đáng sợ của Chúa đến’ (Ma-la-chi 4:5). Sẽ có người đến trong tinh thần và quyền năng của Ê-li, và khi người ấy xuất hiện, người ta có thể nói: ‘Ông quá nhiệt thành, ông không giải nghĩa Kinh Thánh theo cách đúng đắn.’” — Selected Messages, tập 1, 412.

Việc cô ấy đang đề cập đến trải nghiệm của bản thân cũng được làm rõ qua đoạn văn tiếp theo, trong đó cô ấy tuyên bố:

“Tôi sẽ nói sự thật như Đức Chúa Trời ban cho tôi....” Phụ lục của Testimonies to Ministers.

Việc Ellen White phải lên tiếng đối mặt với những chuyện hoang đường của các nhà thần học và các lãnh đạo trong thời của bà không cung cấp bằng chứng nào cho thấy bà tự nhận mình là “người” sẽ đến trong tương lai trong tinh thần và quyền năng của Ê-li. Bằng chứng nào cho thấy nhiều đối thủ của Ellen White trong hàng ngũ Cơ Đốc Phục Lâm đã công kích phương pháp áp dụng Kinh Thánh mà bà sử dụng? Đã bao giờ có ai nói với bà rằng “bà không giải nghĩa Kinh Thánh đúng cách” chưa? Bà nêu rõ rằng sẽ có một phong trào của một nhóm người vào cuối thế gian được ban quyền năng bởi tinh thần và quyền năng của Ê-li, và không có cách nào chính đáng để cho rằng bà nghĩ phong trào của tiếng kêu lớn của thiên sứ thứ ba đang diễn ra vào lúc bà tiên tri về sự biểu lộ tương lai của quyền năng Ê-li. Các nhà thần học Cơ Đốc Phục Lâm theo tinh thần La-ô-đi-xê muốn khiến đoàn chiên của họ tin rằng Bà White đang “ám chi” đến “kinh nghiệm của chính bà” như là sự ứng nghiệm của tiên tri Ê-li, người sẽ được sai đến trước ngày lớn và đáng sợ của Đức Giê-hô-va.

Kìa, ta sẽ sai tiên tri Ê-li đến với các ngươi trước khi ngày lớn và đáng sợ của Chúa đến.  
Ma-la-chi 4:5.

Một đặc điểm tiên tri của Ê-li như một biểu tượng là ông trình bày một phương pháp luận Kinh Thánh đối nghịch với những chuyện hoang đường do giới tư tế bày ra, những điều dựa trên phong tục và truyền thống. Công việc dọn đường của ông (đây là đường, hãy đi theo đó) được thực hiện bằng phương pháp luận Kinh Thánh đối nghịch với các giáo huấn của một giới tư tế bại hoại. Và theo ba nhân chứng là Ê-li, Giăng Báp-tít và Miller, cùng với lời chứng của Bà White về sự xuất hiện của Ê-li vốn khi ấy còn ở tương lai, người ấy sẽ là nam, không phải nữ. Khi phương pháp luận của Palmoni và Alpha và Omega được hiểu đúng, người ta nhận ra đó không chỉ là một tập hợp các quy tắc Kinh Thánh để giải nghĩa Kinh Thánh, mà còn là sự phản chiếu tính cách của Đấng Christ, tức là vinh hiển của Ngài.

Vinh quang của Đức Chúa sẽ được bày tỏ, và mọi xác phàm sẽ cùng thấy; vì chính miệng Đức Chúa đã phán. Ê-sai 40:5.

Chính bản chất của Đấng Christ được thể hiện qua phương pháp luận được áp dụng để hiểu Lời Ngài, vì Ngài chính là Lời.

Luật pháp của Đức Chúa Trời trong đền thánh trên trời là nguyên bản vĩ đại; những điều răn được khắc trên các bia đá và được Môi-se ghi chép trong Ngũ Kinh chính là bản sao không sai trật của nguyên bản ấy. Những ai hiểu ra điểm quan trọng này vì thế được dẫn dắt để thấy tính chất thánh khiết, bất biến của luật pháp thiêng liêng. Họ thấy, chưa từng như trước kia, sức

nặng trong lời của Đấng Cứu Chúa: “Cho đến khi trời đất qua đi, một chấm hay một nét nhỏ của luật pháp cũng chẳng hề qua đi.” Ma-thi-ơ 5:18. Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì là sự bày tỏ ý muốn của Ngài, là bản sao của bản tính Ngài, phải tồn tại đời đời, “như một chứng nhân trung tín trên trời.” Chẳng có một điều răn nào bị bãi bỏ; không một chấm hay một nét nào bị thay đổi. Thi thiên gia nói: “Lạy Đức Giê-hô-va, lời Ngài được vững lập đời đời trên trời.” “Mọi điều răn của Ngài đều chắc chắn. Chúng đứng vững đời đời vô cùng.” Thi thiên 119:89; 111:7, 8. Cuộc Đại Tranh Chiến, 434.

Cũng như Mười Điều Răn là bản sao bất biến của bản tánh Đấng Christ, thì các nguyên tắc giải nghĩa lời tiên tri cũng là bản sao của bản tánh Ngài.

Chúng ta cần tự mình biết rõ Kitô giáo gồm những gì, đâu là lẽ thật, đức tin mà chúng ta đã nhận, những quy tắc của Kinh Thánh—những quy tắc được ban cho chúng ta từ thẩm quyền cao nhất. Có nhiều người tin mà không có lý do để đặt nền tảng cho đức tin của mình, không có bằng chứng đầy đủ về lẽ thật của vấn đề. Nếu có một ý tưởng được đưa ra phù hợp với những quan niệm sẵn có của chính họ, họ lập tức sẵn sàng chấp nhận. Họ không suy luận từ nguyên nhân đến kết quả, đức tin của họ không có nền tảng chân chính, và khi gặp thử thách, họ sẽ thấy rằng mình đã xây dựng trên cát.

Kẻ nào mãi nguyện với sự hiểu biết hiện tại còn thiếu sót của mình về Kinh Thánh, cho rằng như thế là đủ cho sự cứu rỗi của mình, thì đang an nghỉ trong một sự lừa dối chết người. Có nhiều người không được trang bị đầy đủ các lập luận Kinh Thánh để có thể phân định sai lầm và lên án mọi truyền thống và mê tín đã bị mạo nhận là chân lý. Sa-tan đã đưa những ý tưởng riêng của nó vào sự thờ phượng Đức Chúa Trời để làm bại hoại sự đơn sơ của Tin Lành của Đấng Christ. Một số đông người xưng nhận tin vào lẽ thật hiện tại, không biết đức tin từng được truyền cho các thánh đồ gồm những gì—Đấng Christ ở trong anh em, là niềm hy vọng vinh hiển. Họ tưởng mình đang bảo vệ các mốc giới xưa, nhưng họ nguội lạnh và dửng dưng. Họ không biết thế nào là dệt vào kinh nghiệm của mình và thực sự sở hữu những đức hạnh chân thật là tình yêu thương và đức tin. Họ không phải là những người học Kinh Thánh cách cẩn trọng, nhưng lười biếng và chệnh mảng. Khi có những khác biệt ý kiến về các đoạn Kinh Thánh, những người không học với mục đích và không dứt khoát về điều mình tin sẽ xa rời lẽ thật. Chúng ta phải nhấn mạnh với mọi người sự cần thiết của việc tra xét siêng năng lẽ thật của Đức Chúa Trời, để họ biết chắc rằng mình thật sự biết đâu là lẽ thật. Có người tự cho mình có nhiều sự hiểu biết và thấy mãi nguyện với tình trạng của mình, trong khi họ không còn lòng nhiệt thành nào đối với công việc, không còn tình yêu nồng cháy nào dành cho Đức Chúa Trời và cho các linh hồn mà Đấng Christ đã chết thay, chẳng hơn gì khi họ chưa hề biết Đức Chúa Trời. Họ không đọc Kinh Thánh [để] tiếp nhận tủy và mỡ cho linh hồn mình. Họ không cảm thấy đó là tiếng của Đức Chúa Trời đang phán với họ. Nhưng nếu chúng ta muốn hiểu con đường cứu rỗi, nếu chúng ta muốn thấy những tia sáng của Mặt Trời công bình, chúng ta phải học Kinh Thánh cách có mục đích, vì những lời hứa và lời tiên tri của Kinh Thánh chiếu những luồng sáng vinh quang rõ rệt trên kế hoạch cứu chuộc của Đức Chúa Trời, những lẽ thật cao cả ấy chưa được hiểu rõ. Tài liệu 1888, 403.

Để thật sự là một Cơ Đốc nhân nghĩa là giống như Đấng Christ. Đoạn văn nêu rằng chúng ta “nên tự mình biết điều gì làm nên Cơ Đốc giáo.” Đoạn nói rằng chúng ta “nên biết” “lẽ thật là gì.”

Chúng ta “nên biết” “đức tin mà chúng ta đã nhận lãnh là gì.” Chúng ta nên biết “các quy tắc của Kinh Thánh—những quy tắc được ban cho chúng ta từ thẩm quyền tối cao—là gì.” Để trở nên giống Đấng Christ, cần phải biết các quy tắc của Kinh Thánh đã được ban cho chúng ta từ thẩm quyền tối cao là gì. Không có những quy tắc ấy, chúng ta không thể giống Đấng Christ, vì các quy tắc do thẩm quyền tối cao ban cho là bản chép lại phẩm tính của Ngài.

Một đặc điểm khác của Ê-li là công việc dọn đường cho sứ giả của giao ước. Ê-li biểu trưng cho công việc được hoàn tất trong một thời kỳ lịch sử khi dân được chọn trước đây đang bị bỏ qua, và đồng thời một dân được chọn mới đang được tuyển chọn. Lịch sử ấy biểu thị một tiến trình thanh tẩy tạo nên một dân được xem như một cửa lễ tinh sạch, trái ngược với dân được chọn trước kia vốn ô uế.

Kìa, Ta sẽ sai sứ giả của Ta, và người sẽ dọn đường trước mặt Ta; rồi Đức Chúa, Đấng các người tìm kiếm, sẽ thành linh đến đền thờ của Ngài, tức là Sứ giả của giao ước, Đấng các người ưa thích. Kìa, Ngài sẽ đến, Đức Giê-hô-va vạn quân phán. Nhưng ai có thể chịu nổi ngày Ngài đến? Và ai đứng nổi khi Ngài hiện ra? Vì Ngài như lửa của thợ luyện, và như thuốc tẩy của thợ giặt. Ngài sẽ ngồi như thợ luyện và tinh lọc bạc; Ngài sẽ tinh sạch các con trai Lê-vi, luyện lọc họ như vàng và bạc, để họ dâng cho Đức Chúa một cửa lễ trong sự công chính. Bấy giờ cửa lễ của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem sẽ đẹp lòng Đức Chúa, như trong những ngày xưa, như những năm thuở trước. Ma-la-chi 3:1-4.

Giăng Báp-tít đã dọn đường để Đấng Christ bỗng đến và thanh tẩy Đền thờ của Ngài. Việc thanh tẩy Đền thờ vào lúc khởi đầu và kết thúc chức vụ của Đấng Christ đã ứng nghiệm Ma-la-chi chương ba. Giăng là sứ giả đã dọn đường cho sứ giả của giao ước để thanh luyện con cái Lê-vi.

Trong việc thanh tẩy Đền thờ, Chúa Giê-su đang công bố sứ mạng của Ngài như là Đấng Mê-si và bắt đầu bước vào công việc của Ngài. Đền thờ ấy, được dựng nên làm nơi ngự của sự Hiện diện của Đức Chúa Trời, được định là một bài học minh họa cho Y-sơ-ra-ên và cho cả thế gian. Từ muôn đời, Đức Chúa Trời đã định rằng mọi loài thợ tạo, từ các sê-ra-phim rạng ngời và thánh khiết cho đến loài người, đều phải là một đền thờ cho Đấng Tạo Hóa ngự trị. Vì tội lỗi, nhân loại đã thôi không còn là đền thờ cho Đức Chúa Trời nữa. Bị tối tăm và ô uế bởi điều ác, lòng người không còn bày tỏ vinh hiển của Đấng Thiêng Liêng. Nhưng bởi sự nhập thể của Con Đức Chúa Trời, mục đích của Thiên đàng được ứng nghiệm. Đức Chúa Trời ngự trong nhân loại, và qua ân điển cứu rỗi, lòng người lại trở nên đền thờ của Ngài. Đức Chúa Trời đã định để Đền thờ tại Giê-ru-sa-lem trở thành một chứng nhân liên tục về vận mệnh cao cả mở ra cho mọi linh hồn. Nhưng người Do Thái đã không hiểu ý nghĩa của công trình mà họ vô cùng tự hào. Họ đã không dâng chính mình làm những đền thờ thánh cho Thánh Linh. Các sân của Đền thờ tại Giê-ru-sa-lem, đầy rẫy sự náo động của việc buôn bán bất kính, đã phản chiếu quá đúng đền thờ của tâm lòng, vốn bị ô uế bởi sự hiện diện của dục vọng xác thịt và những tư tưởng bất khiết. Khi thanh tẩy Đền thờ khỏi những kẻ mua bán của thế gian, Chúa Giê-su công bố sứ mạng của Ngài là thanh tẩy tâm lòng khỏi sự ô uế của tội lỗi—khỏi những ước muốn trần tục, những dục vọng ích kỷ, những thói quen xấu xa làm bại hoại linh hồn. “Chúa, Đấng các người tìm kiếm, sẽ thành linh đến đền thờ của Ngài, tức là Sứ giả của giao ước, Đấng các người ưa thích; kìa, Ngài sẽ đến, Đức Giê-hô-va vạn quân phán. Nhưng ai có thể đứng vững trong ngày Ngài đến? Và ai sẽ đứng nổi khi Ngài hiện ra? Vì Ngài như lửa của thợ luyện, và như xà

bông của thợ giặt; Ngài sẽ ngồi như người luyện và làm cho bạc được tinh sạch; Ngài sẽ tinh luyện con cái Lê-vi, và làm cho họ tinh sạch như vàng và bạc.” Ma-la-chi 3:1-3. Khát vọng của các thời đại, 161.

Giăng Báp-tít là sứ giả đã dọn đường để Đấng Christ bất ngờ đến và thanh tẩy đền thờ của Ngài, và William Miller đã thực hiện cùng một công việc chuẩn bị để Đấng Christ bất ngờ bước vào Nơi Chí Thánh vào ngày 22 tháng 10 năm 1844.

Sự đến của Đấng Christ, với tư cách là Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm của chúng ta, vào Nơi Chí Thánh để thanh tẩy đền thánh, được trình bày trong Đa-ni-ên 8:14; sự đến của Con Người đến với Đấng Thượng Cổ, như được trình bày trong Đa-ni-ên 7:13; và việc Chúa đến đền thờ của Ngài, đã được Ma-la-chi tiên báo, đều là những mô tả về cùng một sự kiện; và điều này cũng được minh họa bằng việc chàng rể đến dự lễ cưới, được Đấng Christ mô tả trong dụ ngôn mười trinh nữ ở Ma-thi-ơ 25." Đại Tranh Chiến, 426.

Giăng và Miller tiêu biểu cho sự thanh tẩy được tiên tri Ma-la-chi mô tả, điều hiện đang được hoàn tất trong lịch sử hiện nay của chúng ta.

Nhà tiên tri nói, 'Tôi thấy một thiên sứ khác từ trời xuống, có quyền năng lớn; và đất được chiếu sáng bởi vinh quang của người. Người kêu lớn tiếng một cách mạnh mẽ, rằng: Babylon lớn đã sụp đổ, đã sụp đổ, và đã trở nên chỗ ở của ma quỷ' (Revelation 18:1, 2). Đây là cùng một sứ điệp đã được thiên sứ thứ hai rao ra. Babylon đã sụp đổ, 'vì nàng đã làm cho mọi dân uống rượu thịnh nộ của sự tà dâm của nàng' (Revelation 14:8). Rượu ấy là gì?—Những giáo lý giả dối của nàng. Nàng đã đem đến cho thế gian một ngày Sa-bát giả thay cho ngày Sa-bát của điều răn thứ tư, và đã lập lại điều dối trá mà Sa-tan trước hết nói với Ê-va trong Ê-đen—sự bất tử tự nhiên của linh hồn. Nhiều sai lầm cùng loại khác nàng đã truyền bá khắp nơi, 'lấy điều răn của loài người làm giáo lý mà dạy' (Matthew 15:9).

"Khi Chúa Giê-su bắt đầu chức vụ công khai của Ngài, Ngài đã thanh tẩy Đền Thờ khỏi sự ô uế phạm thánh. Một trong những việc làm sau cùng của chức vụ Ngài là lần thanh tẩy Đền Thờ thứ hai. Vậy, trong công tác sau cùng để cảnh báo thế gian, có hai lời kêu gọi riêng biệt được gửi đến các hội thánh. Sứ điệp của thiên sứ thứ hai là: 'Ba-by-lôn đã sụp đổ, đã sụp đổ, thành lớn kia, vì nó đã khiến muôn dân uống rượu của cơn thịnh nộ do sự tà dâm của nó' (Khải Huyền 14:8). Và trong tiếng kêu lớn của sứ điệp thiên sứ thứ ba, có một tiếng từ trời phán rằng: 'Hỡi dân Ta, hãy ra khỏi nó, để các ngươi đừng dự phần vào tội lỗi của nó, và đừng nhận lấy các tai vạ của nó. Vì tội lỗi của nó đã lên đến tận trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ lại những gian ác của nó' (Khải Huyền 18:4, 5)." Selected Messages, quyển 2, trang 118.

Hai lần thanh tẩy đền thờ trong chức vụ của Đấng Christ và hai lần thanh tẩy đền thờ trong lịch sử phong trào Millerite là sự ứng nghiệm của Ma-la-chi chương ba, đồng thời báo trước hai lần thanh tẩy đền thờ bắt đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, khi những tòa nhà đồ sộ của Thành phố New York bị quật đổ chỉ bởi một cái chạm tay của Đức Chúa Trời, và thiên sứ quyền năng của Khải Huyền đoạn mười tám giáng xuống để soi sáng cả đất bằng vinh quang của Ngài. Ngoài ra, điều này bác bỏ mớ chuyện hoang đường do các nhà thần học Lao-đi-xê của phong trào Cơ Đốc Phục Lâm bày ra, những người cho rằng Ellen White là vị tiên tri Ê-li sẽ đến trước ngày lớn và đáng sợ của Chúa. Sự thanh tẩy đền thờ diễn ra khi thiên sứ của Khải Huyền đoạn mười tám giáng xuống

đã bắt đầu tám mươi sáu năm sau khi Ellen White được an nghỉ.

Giăng Báp-tít và các môn đồ của ông, Miller và những người Millerite, cùng Future for America đại diện cho những sứ giả dọn đường để sứ giả của giao ước đột ngột đến đền thờ của Ngài và thanh tẩy đền thờ khỏi sự ô uế phạm thánh.

Ê-li-a, như một biểu tượng, đại diện cho một người. Ông đại diện cho một người được kêu gọi từ đời sống bình thường, chứ không phải một nhà thần học thuộc hàng tư tế. Chức vụ của ông trình bày phương pháp luận Kinh Thánh đúng đắn, tức là những quy tắc do thẩm quyền tối cao ban ra. Chức vụ của ông đối đầu với phương pháp luận của hàng tư tế La-ô-đi-xê hiện nay, một phương pháp luận dựa trên những chuyện hoang đường, tập quán và truyền thống. Ông dọn đường cho một tiến trình thanh tẩy, tiến trình này dựng nên một dân được chọn mới từ phần còn sót lại của một dân được chọn đã bị bỏ qua. Tiến trình thanh tẩy ấy được đặt trong bối cảnh diễn ra cách đột ngột.

Elijah cũng đại diện cho một chức vụ và một công tác mà Đức Chúa Trời thiết lập một cách đặc biệt và xác định là chức vụ riêng của Ngài.

Chúng tôi sẽ chứng minh điều này qua lịch sử của phái Millerite trong bài viết tiếp theo.

Đến giờ dâng của lễ chiều, tiên tri Ê-li đến gần và nói: Lạy Chúa, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Y-sác và của Y-sơ-ra-ên, xin cho ngày nay người ta biết rằng Ngài là Đức Chúa Trời trong Y-sơ-ra-ên, rằng tôi là tôi tớ Ngài, và rằng tôi đã làm mọi điều này theo lời Ngài. 1 Các Vua 18:36.